

Liên Chiểu, ngày 07 tháng 11 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 420/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Phùng Thị Ngọc M – sinh năm 1982;
- Bị đơn: Ông Lê L – sinh năm 1982;

Cùng nơi ĐKNKTT: Tổ 20, phường H, quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng; Cùng nơi cư trú: Lô 09 B2 – 17 đường D, tổ 51, phường H, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng.

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Phùng Thị Ngọc M và ông Lê L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Phùng Thị Ngọc M và ông Lê L thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về quan hệ nuôi con chung:* Bà M và ông L thỏa thuận như sau:

Bà M trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Thị Mỹ T – sinh ngày 02.4.2005, Lê Minh H – sinh ngày 20.8.2006 và Lê Minh Pc – Sinh ngày 24.10.2016. Ông L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 03 con chung mỗi tháng 4.500.000 đồng (*Bốn triệu năm trăm ngàn đồng*) (*Mỗi con chung một tháng 1.500.000 đồng*). Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi các con chung lần lượt đủ tuổi thành niên (*Đủ 18 tuổi*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- *Về quan hệ chia tài sản:* Bà M và ông L xác định có tài sản chung nhưng không yêu cầu Tòa án giải quyết, không nợ ai và không ai nợ ông bà.

- *Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng)* bà M tự nguyện chịu, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0003239 ngày 12.9.2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Bà M đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND. quận Liên Chiểu;
- CCTHADS. quận Liên Chiểu;
- UBND P.A, Q.Thanh Khê,
- TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Thủy